

VISIT...

LANZAROTE
Caliente.COM

QUẢN TRỊ RỦI RO

Thạc sĩ Trần Quang Trung
Khoa Quản trị Kinh doanh
Trường Đại học Kinh Tế
tqt@ueh.edu.vn

1

Mục tiêu môn học

Kết thúc chương trình này người học có thể:

- Lưu ý nhiều hơn các vấn đề có yếu tố rủi ro
- Nhận biết và phân loại các rủi ro của đơn vị
- Áp dụng một số kỹ thuật đánh giá rủi ro
- Thiết kế chương trình kiểm soát và tài trợ cho rủi ro của đơn vị
- Hoàn thiện các kỹ năng phân tích, truyền đạt, trình bày, làm việc nhóm, và năng lực tự học

2

CÁC KHÁI NIỆM CƠ BẢN

	Giá trị tài sản (triệu đồng)	Xác suất	
Không có hỏa hoạn	1,000	0.75	
Có hỏa hoạn	200	0.25	
Giá trị tài sản trung bình			800
Tổn thất trung bình			200

3

CÁC KHÁI NIỆM CƠ BẢN

- Hiểm họa
- Rủi ro (risk)
- Người mạo hiểm (risk-taker)
- Người ngại rủi ro (risk-averse)
- Giá của rủi ro (risk premium)
- Phí bảo hiểm (insurance premium)

4

Rủi ro = sự bất định về việc đạt mục tiêu đã đề ra.

“Rủi ro kinh doanh” = sự bất định của một sự cố nếu xảy ra có thể ảnh hưởng đến việc đạt mục tiêu đã đề ra. Rủi ro được đánh giá qua xác suất và kết cục xảy ra. (COSO)

5

Quản trị Rủi ro căn bản

Rủi ro là gì?



Rủi ro tồn tại khi điều bạn không muốn nó xảy ra – cuối cùng có cơ hội xảy ra!!!

Khả năng một sự kiện nào đó sẽ gây ra một kết cục không mong đợi trên tình hình tài chính của công ty hay cản trở công ty đạt mục tiêu đã định

6

Quản trị Rủi ro căn bản
Quản trị Rủi ro là gì?



Bạn càng không biết về
 Tất cả các kết cục tiềm năng
 Khả năng xảy ra
 Chi phí của các kết cục này
 Rủi ro càng tăng

7

Quản trị Rủi ro căn bản
Quản trị Rủi ro là gì?



Nói cách khác:
 Bạn càng biết và hiểu về
 Tất cả các kết cục tiềm năng
 Khả năng xảy ra
 Chi phí của các kết cục này
 Bạn càng có khả năng là
 một nhà quản trị rủi ro giỏi

8

Quản trị Rủi ro căn bản
Quản trị Rủi ro là gì?




Đảm bảo kết cục



9

Quản trị Rủi ro căn bản
Quản trị Rủi ro là gì?

- Chú trọng vào năng lực đạt mục tiêu trong tương lai bằng cách nhận dạng và ra quyết định quản lý các rủi ro.
- Bắt đầu với quá trình hoạch định chiến lược.
- Quá trình thường xuyên đánh giá, ra quyết định và thực hiện, phối hợp với các hoạt động quản lý.
- Sử dụng các công cụ như phân tích an toàn lao động, kiểm soát sự thay đổi quá trình, sản phẩm/chiến lược, nghiên cứu/tài sản trí tuệ để kiểm soát, loại bỏ hay giảm rủi ro.

10

Quản trị Rủi ro căn bản
Ai chịu trách nhiệm quản lý rủi ro?

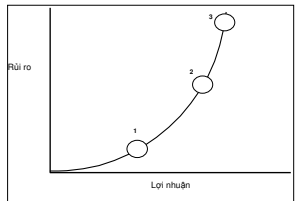
- Rủi ro thể hiện qua mọi bộ phận, lãnh vực chuyên môn, cá nhân, và hoạt động trong tổ chức.
- Mọi người đều có trách nhiệm!
- Trách nhiệm quản trị rủi ro không thể chuyển giao hoặc thuê ngoài!



11

QUẢN TRỊ RỦI RO LÀ QUYẾT ĐỊNH CÁ NHÂN

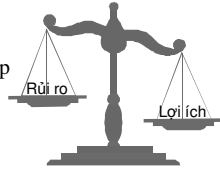
- Không có một quyết định "đúng"
- Quyết định "đúng" tùy thuộc vào đặc tính của Hoạt động Cá nhân quyết định



12

QUẢN TRỊ RỦI RO 4 NGUYÊN TẮC

1. Không chấp nhận các rủi ro không cần thiết.
2. Ra các quyết định rủi ro ở cấp thích hợp.
3. Chấp nhận rủi ro khi lợi ích nhiều hơn chi phí.
4. Kết hợp quản trị rủi ro vào vận hành và hoạch định ở mọi cấp.



13

QUẢN TRỊ RỦI RO

Quản trị rủi ro tốt không ngăn được các điều tồi tệ xảy ra.

Nhưng khi những điều tồi tệ xảy ra, quản trị rủi ro tốt đã dự báo được và giảm thiểu các ảnh hưởng tiêu cực của chúng



14

QUẢN TRỊ RỦI RO

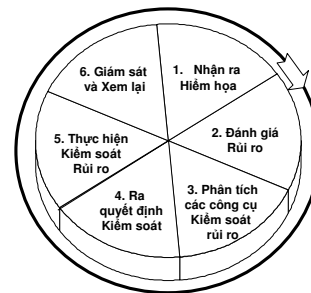
Rủi ro lớn nhất là không biết tất cả các rủi ro

Vấn đề lớn nhất – có nhiều rủi ro nằm ngoài tầm kiểm soát của bạn



15

QUẢN TRỊ RỦI RO QUY TRÌNH 6 BƯỚC



16

QUY TRÌNH QUẢN TRỊ RỦI RO



1. Nhận dạng tất cả các sự kiện rủi ro liên quan có thể cản trở việc đạt các mục tiêu đề ra
2. Đánh giá từng rủi ro dựa trên xác suất và ảnh hưởng, rồi xếp hạng ưu tiên từ cao xuống thấp
3. Đánh giá các biện pháp kiểm soát cho từng rủi ro theo
 - Hiệu quả
 - Chi phí

17

QUY TRÌNH QUẢN TRỊ RỦI RO



4. Xử lý từng rủi ro – bắt đầu từ ưu tiên cao nhất
5. Truyền đạt chiến lược quản trị rủi ro đến tổ chức
6. Giám sát các sự cố và các chỉ báo phát sinh rủi ro tiềm năng khác
7. Định kỳ xem lại chiến lược quản trị rủi ro

18